

Số: /TB-SKHCN

Trà Vinh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 (lần 2)

Căn cứ Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Phê duyệt Danh mục bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh năm 2024;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh thông báo tuyển chọn tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện và năng lực gửi hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ đề tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo Danh mục bổ sung nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp tỉnh năm 2024 đính kèm). Cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ:

Hồ sơ đóng thành quyển theo thứ tự và thành phần như sau:

a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì (bản sao có chứng thực).

b) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-1-ĐON);

c) Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ (theo Biểu B1-2a-TMĐTCN), Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn (theo Biểu B1-2b-TMĐTXH), Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm (theo Biểu B1-2c-TMDA);

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-3-LLTC);

e) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

f) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN) trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuê chuyên gia);

g) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đơn vị dự kiến tiếp nhận, ứng dụng kết quả trên

địa bàn tỉnh - ưu tiên sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã,... (Biểu B1-5-PHNC);

h) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

i) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có) phải có văn bản minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn đối ứng như: cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân, tổ chức để thực hiện nhiệm vụ);

j) Các tài liệu khác kèm theo, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ.

2. Căn cứ xây dựng dự toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN:

Một số văn bản có liên quan như sau:

- Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành khác;

- Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị quyết số 59/2018/NQ-HĐND ngày 04/05/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung chi thực hiện các cuộc điều tra thông kê trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Nghị quyết số 79/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

- Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

- Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Các định mức chi, lập dự toán khác không có tại các quy định trên thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

3. Số lượng hồ sơ:

Hồ sơ được gửi đồng thời bản giấy và bản mềm (file):

- Đối với bản giấy: Số lượng gồm 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 14 bộ photo từ bộ gốc; Toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong và bên ngoài ghi rõ các thông tin gồm: (1) Tên nhiệm vụ; (2) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ; (3) Họ, tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ; (4) Liệt kê danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

- Đối với bản mềm: File mềm được thực hiện bằng cách scan toàn bộ các tài liệu từ bản gốc thành 01 file dạng PDF duy nhất, thứ tự và thành phần sắp xếp giống với hồ sơ giấy, gửi vào địa chỉ e-mail: nvkhcntv@gmail.com.

4. Nơi nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh - Số 38, đường Nguyễn Thái Học, phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

5. Thời hạn nhận hồ sơ: đến hết ngày **18/10/2024**. Ngày chứng thực nhận hồ sơ là ngày sớm nhất ghi nhận được trong các trường hợp sau: (1) ngày ghi ở dấu bưu điện nơi gửi (trường hợp gửi qua bưu điện); (2) dấu đến của văn thư Sở KH&CN (trường hợp nộp trực tiếp); (3) thời gian ghi nhận được trên e-mail. Trong khi chưa hết thời hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tuyển chọn có quyền rút hồ sơ, thay hồ sơ mới, bổ sung hoặc sửa đổi hồ sơ đã gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ.

Các biểu mẫu hồ sơ và các văn bản hướng dẫn xây dựng định mức kinh phí đề nghị truy cập tại mục “THÔNG BÁO” của trang thông tin điện tử của Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: <http://www.travinh.gov.vn/wps/portal/khcn>

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh. Điện thoại: 02943.864166.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các Viện, Trường, tổ chức có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN tỉnh Trà Vinh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lâm Thái Hùng

**DANH MỤC BỔ SUNG NHIỆM VỤ KH&CN ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH NĂM 2024
ĐỂ TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN THỰC HIỆN**

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Dự kiến đơn vị ứng dụng kết quả
1	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình nhân giống cây dừa Sáp bằng phương pháp nuôi cấy mô (tế bào phôi soma) tại tỉnh Trà Vinh.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu hoàn thiện và đánh giá được hiệu quả của quy trình vi nhân giống thông qua tái sinh tế bào phôi soma đối với cây dừa Sáp ở giai đoạn phòng thí nghiệm (<i>in vitro</i>) với hệ số nhân giống tối thiểu đạt 1:70. - Hoàn thiện và đánh giá hiệu quả của quy trình thuần dưỡng cây con nuôi cấy mô (tế bào phôi soma) bằng phương pháp bán thủy canh đối với cây dừa Sáp trong giai đoạn vườn ươm (<i>ex vitro</i>) đạt tỷ lệ sống $\geq 90\%$. - Đánh giá mức độ đồng nhất của cây giống ở giai đoạn phòng thí nghiệm và vườn ươm. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình vi nhân giống cây dừa Sáp thông qua nuôi cấy mô (tế bào phôi soma) với hệ số nhân tối thiểu 1:70, được công nhận cấp cơ sở. (Mức độ đồng đều kiểu hình $\geq 85\%$) - 01 quy trình thuần dưỡng cây con dừa Sáp nuôi cấy mô (tế bào phôi soma) bằng phương pháp bán thủy canh đạt tỷ lệ cây sống $\geq 90\%$, được công nhận cấp cơ sở. (tiêu chuẩn cây giống đạt: chiều cao 40-60 cm; 5-6 lá; chu vi gốc 12-15 cm; cây không bị sâu bệnh gây hại; thân cây thẳng, có một mầm. Mức độ đồng đều kiểu hình $\geq 85\%$). - 05 kỹ thuật viên thực hiện thành thạo quy trình vi nhân giống cây dừa Sáp và quy trình thuần dưỡng cây con dừa Sáp. 	Tuyển chọn	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Ủy ban nhân dân các huyện Cầu Kè, Tiểu Cần, Càng Long, Châu Thành. - Trường Đại học Trà Vinh. - Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ.

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Dự kiến đơn vị ứng dụng kết quả
		<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất thử nghiệm 1.000 cây dừa Sáp giống bằng quy trình đã được xác định. - Trồng thử nghiệm 3 - 5 ha dừa Sáp từ cây giống tạo ra để đánh giá sự thích nghi, sinh trưởng và phát triển, tỷ lệ trái sáp so với cây giống dừa Sáp trồng từ phôi hữu tính trong tỉnh. - Tổ chức hội thảo, tập huấn nhân rộng mô hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất 1.000 cây dừa Sáp giống chất lượng tốt (tiêu chuẩn cây giống đạt: chiều cao 40-60 cm; 5-6 lá; chu vi gốc 12-15 cm; cây không bị sâu bệnh gây hại; thân cây thẳng, có một mầm) (kèm báo cáo kết quả thực hiện). - Xây dựng mô hình trồng 3 - 5 ha để đánh giá khả năng thích nghi, sinh trưởng và phát triển của giống dừa Sáp nuôi cấy tế bào phôi soma vừa sản xuất tại tỉnh Trà Vinh (kèm báo cáo đánh giá khả năng thích nghi mô hình dừa Sáp). - 01 cuộc hội thảo khoa học (40 đại biểu); 02 lớp tập huấn (25 học viên/lớp) chuyển giao kỹ thuật. - 01 bài báo đăng trên tạp chí Scopus Q3/Q4 và 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước (có ISSN). - Hỗ trợ đào tạo 01-02 Thạc sỹ. - Thời gian thực hiện: 05 năm, chia làm 02 giai đoạn. 		